**TÀI LIỆU TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ**

**KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÔNG TÁC BẦU CỬ**

**CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP NĂM 2021**

*(Phục vụ Hội nghị tập huấn nghiệp vụ kiểm tra,*

*giám sát công tác bầu cử tổ chức trực tuyến ngày 23/02/2021)*

**I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÔNG TÁC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM**

**1. Mục đích, ý nghĩa**

Theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa IX, nhiệm kỳ 2019-2024 và Thông tri số 08/TT-MTTW-BTT ngày 28/7/2020 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số điều của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa IX, nhiệm kỳ 2019-2024, có thể hiểu kiểm tra của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (sau đây gọi tắt là kiểm tra công tác bầu cử) là việc Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trực tiếp kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp dưới.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 25 của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, có thể hiểu giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ( sau đây gọi tắt là giám sát công tác bầu cử) là việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trực tiếp hoặc đề nghị các tổ chức thành viên của Mặt trận theo dõi, xem xét, đánh giá, kiến nghị đối với hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Đây là một trong những hoạt động kiểm tra, giám sát có quy mô nhất, quan trọng nhất, vừa có tính chuyên đề, vừa có tính định kỳ và là hoạt động kiểm tra, giám sát sử dụng tổng hợp nhiều hình thức giám sát của Mặt trận các cấp, được diễn ra đồng loạt trong phạm vi cả nước tại các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Hoạt động kiểm tra, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ( sau đây gọi tắt là kiểm tra, giám sát công tác bầu cử) là để nắm bắt tình hình, kết quả tổ chức triển khai công tác bầu cử tại các địa phương nhằm phát hiện những khó khăn, vướng mắc, những vi phạm pháp luật về bầu cử (nếu có) để hướng dẫn hoặc đề xuất với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền các biện pháp khắc phục kịp thời, góp phần bảo đảm cho cuộc bầu cử thật sự dân chủ, đúng luật, an toàn, tiết kiệm, thật sự là ngày hội của nhân dân.

Qua đó, hoạt động kiểm tra, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với công tác bầu cử còn có ý nghĩa quan trọng nữa là nhằm thực hiện trên thực tế chức năng, nhiệm vụ tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước của Mặt trận, thực hiện được vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân. Cùng với hoạt kiểm tra, động giám sát của các cơ quan quyền lực (Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp) và giám sát trực tiếp của Nhân dân, hoạt động kiểm tra, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam góp phần để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp lựa chọn được những đại biểu xứng đáng thay mặt Nhân dân tham gia cơ quan đại diện, cơ quan quyền lực cao nhất là Quốc hội. Điều này cũng đồng thời thể hiện vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân trong việc lựa chọn, bầu ra những đại diện xứng đáng của Nhân dân tham gia làm Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Hoạt động kiểm tra, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với công tác bầu cử đại biểu Quốc hội cũng là nhằm hiện thực hóa trên thực tế chức năng, nhiệm vụ giám sát của Mặt trận đã được Hiến pháp, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (sau đây gọi tắt là Luật Bầu cử) quy định.

 **2. Yêu cầu**

-Công tác kiểm tra, giám sát công tác bầu cử của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp phải thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật

- Hoạt động kiểm tra, giám sát bầu cử phải được tiến hành kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, đúng nội dung và tiến độ theo kế hoạch đã đề ra.

- Khi phát hiện những vi phạm phải kịp thời kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền để khắc phục ngay nghững vi phạm đồng thời phải báo cáo ngay Thường trực Ban Chỉ đạo công tác bầu cử của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp để xem xét giải quyết.

- Chịu trách nhiệm về những kiến nghị của Đoàn kiểm tra, giám sát hoặc của cá nhân cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; Không tự ý xử lý những vấn đề không thuộc thẩm quyền và chức năng của Mặt trận Tổ quốc.

- Việc tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát cần tránh trùng lắp địa bàn với các đoàn kiểm tra, giám sát của Hội đồng bầu cử quốc gia và các cơ quan có thẩm quyền.

**3. Chủ thể kiểm tra, giám sát**

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp;

Cán bộ thuộc cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

**4. Đối tượng kiểm tra, giám sát**

***- Đối tượng kiểm tra là Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp dưới, cụ thể:***

+ Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiểm tra công tácbầu cử đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư;

+ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh kiểm tra công tácbầu cử đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

+ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện kiểm tra công tácbầu cử đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

+ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã kiểm tra công tácbầu cử đối với Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

***- Đối tượng giám sát là*** ***các tổ chức phụ trách bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp, cấp dưới và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cụ thể:***

+Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát công tácbầu cử đối với Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

+ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh giám sát công tácbầu cử đối với các tổ chức phụ trách bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp; các tổ chức phụ trách bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; các tổ chức phụ trách bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

+ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện giám sát công tácbầu cử đối với các tổ chức phụ trách bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp; các tổ chức phụ trách bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

+ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã giám sát công tácbầu cử đối với các tổ chức phụ trách bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**5. Nội dung kiểm tra, giám sát**

***-*** ***Nội dung kiểm tra:*** Việc thực hiện quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác bầu cử.

***- Nội dung giám sát:*** Việc thực hiện các quy định của pháp luật về bầu cử của các tổ chức phụ trách bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**6. Hình thức kiểm tra, giám sát**

***6.1. Giám sát trực tiếp***

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp hoặc phân công cán bộ, công chức giám sát trực tiếp thông qua:

- Việc tham gia các tổ chức bầu cử các cấp.

- Việc tổ chức các hội nghị hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Việc tổ chức các hội nghị cử tri nơi công tác, nơi cư trú của người ứng cử.

- Việc tổ chức vận động bầu cử để người ứng cử tiếp xúc với cử tri.

- Thông qua tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân và những phản ánh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Giám sát trực tiếp tại Tổ bầu cử trong ngày bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ( 23/5/2021)

***6.2. Phối hợp kiểm tra, giám sát***

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp cử đại diện tham gia phối hợp kiểm tra, giám sát công tác bầu cử khi các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát.

***6.3. Tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát***

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát công tác bầu cử trên địa bàn. Quy trình thực hiện giám sát theo đoàn được thực hiện theo Nghị quyết liên tịch số 403; Thông tri số 23/TTr-MTTW-BTT ngày 21/7/2017 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn quy trình giám sát và quy trình phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*.*

**II. NỘI DUNG CỤ THỂ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÔNG TÁC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026 (KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ)**

**1. Giám sát việc thành lập và hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia và** **các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương**

*\* Thời gian thực hiện: Từ khi thành lập đến khi kết thúc nhiệm vụ của Hội đồng bầu cử quốc gia và các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương.*

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát việc thành lập và hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia, các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp giám sát việc thành lập và hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử địa phươngtheo quy định từ Điều 12 đến Điều 28 của Luật bầu cử. Trong đó, tập trung vào một số nội dung như:

- Cơ cấu, thành phần, số lượng thành viên Tổ bầu cử, Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia (quy định tại Điều 12, 22, 24, 25 của Luật bầu cử).

- Thẩm quyền thành lập các Tổ chức phụ trách bầu cử.

- Việc ban hành các văn bản liên quan đến công tác bầu cử.

- Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương. Những khó khăn, vướng mắc và biện pháp tháo gỡ (quy định tại Điều 23 của Luật bầu cử).

**2. Kiểm tra, giám sát việc** **giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và việc nộp hồ sơ ứng cử của người ứng cử, người được giới thiệu ứng cử**

*\* Thời gian thực hiện: Từ ngày 22/02/2021 đến 17 giờ chiều ngày 14/3/2021.*

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp kiểm tra, giám sát việc ứng cử và giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dântheo quy định tại Điều 35, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42, Điều 52của Luật bầu cử và các văn bản hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia. Trong đó, tập trung vào một số nội dung như:

- Việc dự kiến, phân bổ cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu.

- Việc tổ chức các hội nghị hiệp thương.

- Việc ban lãnh đạo, chỉ huy đơn vị dự kiến người để giới thiệu ứng cử trên cơ sở số lượng người được giới thiệu ứng cử đã được phân bổ của cơ quan, tổ chức, đơn vị (quy định tại Điều 41, 42, 52 của Luật bầu cử).

- Việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét của cử tri nơi công tác của người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử (quy định tại Điều 45, 54 của Luật bầu cử).

- Việc ứng xử với những người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử không đạt trên 50% tín nhiệm của cử tri tham dự hội nghị lấy ý kiến tại nơi công tác hoặc nơi làm việc.

- Số lượng người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử so với số lượng đại biểu được bầu.

- Việc hướng dẫn thủ tục hoàn tất hồ sơ, thời hạn nộp hồ sơ đối với người tự ứng cử (theo quy định tại Điều 35của Luật bầu cử và các văn bản hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia).

- Việc chuyển hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử trong thời hạn luật định (quy định tại Điều 36 của Luật bầu cử).

**3. Kiểm tra, giám sát việc** **tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử**

*\* Thời gian thực hiện: Từ ngày 20/3/2021 đến ngày 13/4/2021.*

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp kiểm tra việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người ứng cửtheo quy định tại Điều 45, Điều 46, Điều 54, Điều 55của Luật bầu cử và Nghị quyết số 1186/2021/UBTVQH14 ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung. Trong đó, tập trung vào một số nội dung như:

- Thành phần, số lượng cử tri, chương trình hội nghị cử tri.

- Việc ứng xử với những người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử không đạt trên 50% tín nhiệm của cử tri tham dự hội nghị lấy ý kiến tại nơi cư trú.

- Việc lập biên bản hội nghị cử tri phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị (quy định tại khoản 4 Điều 45, khoản 5 Điều 54 của Luật bầu cử).

- Việc xác minh và trả lời các vụ việc mà cử tri nêu đối với người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử (quy định tại Điều 46, 55 của Luật bầu cử).

**4. Giám sát việc lập, niêm yết danh sách cử tri**

*\* Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/4/2021 đến ngày 23/5/2021.*

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp giám sát việc lập danh sách cử tritheo quy định từ Điều 29 đến Điều 34 của Luật bầu cử. Trong đó, tập trung vào một số nội dung như:

- Cách tính tuổi (quy định tại Điều 2 của Luật bầu cử).

- Tư cách cử tri và ghi tên cử tri vào danh sách (quy định tại Điều 29 của Luật bầu cử).

- Người không được ghi tên, xóa tên hoặc bổ sung tên vào danh sách cử tri (quy định tại Điều 30 của Luật bầu cử).

- Việc lập danh sách cử tri đối với những cử tri đang ở cơ sở cách ly phòng chống dịch, cơ sở chữa bệnh cho người nhiễm CoViD, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

- Việc niêm yết, nơi niêm yết danh sách cử tri (quy định tại Điều 32 của Luật bầu cử).

- Việc giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri (quy định tại Điều 33 của Luật bầu cử).

**5. Giám sát việc lập, niêm yết danh sách những người ứng cử**

*\* Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/4/2021 đến ngày 13/5/2021.*

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp giám sát việc lập, niêm yết danh sách những người ứng cửtheo quy định từ Điều 57 đến Điều 61của Luật bầu cử. Trong đó, tập trung vào một số nội dung như:

- Về thời gian công bố, lập danh sách, niêm yết danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (quy định tại Điều 57, 58, 59 của Luật bầu cử).

- Đảm bảo danh sách chính thức những người ứng cử được niêm yết là danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử sau Hội nghị hiệp thương lần thứ ba do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chuyển đến.

- Đảm bảo về số dư người ứng cử (quy định tại khoản 6 Điều 57, khoản 3 Điều 58 của Luật Bầu cử).

- Đảm bảo trong thời gian Hội đồng bầu cử quốc gia và Ủy ban bầu cử các cấp chưa công bố danh sách chính thức mà người ứng cử bị khởi tố bị can, bị bắt, giữ vì phạm tội quả tang, bị mất năng lực hành vi dân sự, chết hoặc vi phạm nghiêm trọng pháp luật về bầu cử thì phải có đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp về việc xóa tên người đó trong danh sách chính thức.

- Đảm bảo đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu, người có tên trong danh sách chính thức những người ứng cử đã được công bố mà bị khởi tố bị can, bị bắt, giữ vì phạm tội quả tang, bị mất năng lực hành vi dân sự, chết hoặc vi phạm nghiêm trọng pháp luật về bầu cử phải bị xóa tên trong danh sách những người ứng cử (quy định tại Điều 60 của Luật Bầu cử).

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, lập danh sách người ứng cử của cơ quan có thẩm quyền (quy định tại Điều 61 của Luật Bầu cử).

**6. Kiểm tra, giám sát** **việc tuyên truyền, vận động bầu cử**

*\* Thời gian thực hiện: Từ khi triển khai, tổ chức bầu cử đến khi kết thúc cuộc bầu cử.*

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp kiểm tra, giám sát việc tuyên truyền, vận động bầu cửtheo quy định từ Điều 62 đến Điều 68của Luật bầu cử. Trong đó, tập trung vào một số nội dung như:

- Trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúngnơi diễn ra vận động bầu cử; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị có người ứng cử đang vận động bầu cử (quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 62 của Luật Bầu cử).

- Bảo đảm đúng nguyên tắc, thời gian, hình thức vận động bầu cử cho người ứng cử (quy định tại Điều 63, 64, 65 của Luật Bầu cử).

- Trách nhiệm của người ứng cử; những hành vi bị cấm trong vận động bầu cử (quy định tại Điều 68 của Luật Bầu cử).

- Việc tuyên truyền công tác bầu cử ở trung ương và địa phương.

***6.1. Kiểm tra việc vận động bầu cử thông qua hội nghị tiếp xúc cử tri*** *(quy định tại Điều 66 của Luật Bầu cử)*

*\* Thời gian thực hiện: Từ ngày 29/4/2021 đến 07 giờ ngày 22/5/2021.*

- Cơ quan chủ trì, thành phần, số lượng cử tri tham dự hội nghị.

- Cách bố trí, sắp xếp địa điểm tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri.

- Đảm bảo các nội dung của chương trình hội nghị tiếp xúc cử tri.

- Đảm bảo công bằng về số lượng các hội nghị tiếp xúc cử tri giữa những người ứng cử.

***6.2. Giám sát việc vận động bầu cử thông qua phương tiện thông tin đại chúng*** *(quy định tại Điều 67 của Luật Bầu cử)*

*\* Thời gian thực hiện: Từ ngày 29/4/2021 đến 07 giờ ngày 22/5/2021.*

- Trách nhiệm của các cơ quan trong việc đăng tải nội dung vận động bầu cử, chương trình hành động của người ứng cử.

- Đảm bảo công bằng về số lượng các lần trả lời phỏng vấn, đăng tải chương trình hành động giữa những người ứng cử.

**7. Giám sát** **trình tự bỏ phiếu, việc kiểm phiếu**

*\* Thời gian thực hiện: Từ 05 giờ đến 21 giờ ngày 23/5/2021.*

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp giám sát trình tự bỏ phiếu; thể thức bỏ phiếu trong ngày bầu cử; việc kiểm phiếu theo quy định từ Điều 69 đến Điều 76của Luật bầu cử và văn bản hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia. Trong đó, tập trung vào một số nội dung như:

- Thẻ cử tri (theo mẫu quy định).

- Việc bố trí khu vực bỏ phiếu, vị trí, khoảng cách giữa nơi nhận phiếu, buồng gạch phiếu, hòm phiếu...

- Thời điểm bắt đầu và kết thúc bỏ phiếu (quy định tại khoản 1 Điều 71 của Luật Bầu cử).

- Việc chấp hành nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín (quy định tại Điều 1 của Luật Bầu cử); đảm bảo không có trường hợp bỏ phiếu hộ người khác (quy định tại khoản 2 Điều 69 của Luật Bầu cử).

- Việc đóng dấu "Đã bỏ phiếu" của Tổ bầu cử vào thẻ cử tri đối với cử tri đã bỏ phiếu (quy định tại khoản 7 Điều 69 của Luật Bầu cử).

- Việc niêm phong hòm phiếu (quy định tại khoản 3 Điều 71 của Luật Bầu cử).

- Việc kiểm phiếu; bảo đảm quy định về chứng kiến việc kiểm phiếu và khiếu nại về việc kiểm phiếu (quy định tại Điều 73 của Luật Bầu cử).

- Việc ghi biên bản kết quả kiểm phiếu (quy định tại Điều 76 của Luật Bầu cử).

- Việc đảm bảo an ninh trật tự khu vực bầu cử.

- Việc thực hiện quyền bầu cử đối với những cử tri đang ở cơ sở cách ly phòng chống dịch, cơ sở chữa bệnh cho người nhiễm CoViD, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

**8. Kiểm tra, giám sát việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến công tác bầu cử**

*\* Thời gian thực hiện: Từ ngày 17/02/2021 đến ngày 30/6/2021.*

- Kiểm tra việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

- Giám sát việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia và các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương, liên quan đến người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử, người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với Hội đồng bầu cử quốc gia, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các tổ chức phụ trách bầu cử các cấp.

**9. Kiểm tra việc triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát bầu cử**

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên Kiểm tra việc triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát bầu cử đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp dưới tập trung các nội dung:

- Xây dựng, ban hành, triển khai kế hoạch;

- Kết quả thực hiện kế hoạch;

- Những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị.

**III. CÁCH THỨC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ**

**1. Thành lập, triển khai đoàn giám sát công tác bầu cử**

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì xây dựng kế hoạch, ban hành quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát bao gồm:

+ Trưởng đoàn: Đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp hoặc ủy quyền theo quyết định thành lập đoàn;

+ Thành viên đoàn: Đại diện Ban Dân chủ - Pháp luật; đại diện các ban, đơn vị chuyên môn; đại diện một số các tổ chức chính trị - xã hội; có thể mời Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đại diện Hội đồng tư vấn hoặc Ban tư vấn am hiểu về công tác bầu cử của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và một số cơ quan, tổ chức có liên quan tham gia.

+ Thư ký đoàn: Do Trưởng Đoàn phân công.

+ Thành viên Đoàn Kiểm tra, giám sát phải có phù hiệu do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp ban hành quyết định cấp ( NQ 41/2021/ HĐBCQG).

+ Đoàn kiểm tra, giám sát được sử dụng con dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp ban hành quyết định thành lập Đoàn để ban hành các văn bản liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Đoàn.

- Đoàn Kiểm tra, giám sát ban hành công văn, đề cương yêu cầu báo cáo gửi các đối tượng kiểm tra, giám sát.

- Đoàn giám sát làm việc trực tiếp với đối tượng kiểm tra, giám sát, kiểm tra, giám sát hồ sơ, tài liệu và thực tế triển khai công tác bầu cử của các đối tượng. Trong quá trình kiểm tra, giám sát nếu phát hiện vi phạm Đoàn kiểm tra, giám sát hoặc cán bộ kiểm tra giám sát phải lập biên bản và kiến nghị ngay bằng văn bản đối với đối tượng kiểm tra, giám sát ( mẩu biên bản, văn bản kiến nghị có thể chuẩn bị sẵn Trưởng Đoàn ký đóng dấu hoặc đống dấu treo)

**2. Nội dung kiểm tra, giám sát của các đoàn kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo thời điểm**

**2.1. Kiểm tra, giám sát đợt 1**

***2.1.1. Thời gian:******Từ ngày 20/2/2021 đến ngày 13/4/2021***

***2.1.2. Nội dung***

 - Giám sát việc thành lập và hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia và các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương;

- Kiểm tra, giám sát việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và việc nộp hồ sơ ứng cử của người ứng cử, người được giới thiệu ứng cử (*Thời gian thực hiện: Từ ngày 22/02/2021 đến 17 giờ chiều ngày 14/3/2021)*;

- Kiểm tra, giám sát việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử *(Thời gian thực hiện: Từ ngày 20/3/2021 đến ngày 13/4/2021)*;

*-* Giám sát công tác tuyên truyền về bầu cử*(Từ khi triển khai, tổ chức bầu cử)*;

Nội dung kiểm tra, giám sát cụ thể thực hiện theo Thông tri số 12/TT-MTTW-BTT 18/01/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Namvề hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiểm tra, giám sát công tácbầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

**2.2. Kiểm tra, giám sát đợt 2**

***2.2.1. Thời gian:******Từ ngày 13/4/2021 đến ngày 22/5/2021***

***2.2.2. Nội dung***

**-**Kiểm tra, giám sát các nội dung như nội dung đợt 1

- Giám sát hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia và các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương;

 - Giám sát việc lập, niêm yết danh sách cử tri (*Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/4/2021 đến ngày 23/5/2021)*;

 - Giám sát việc lập, niêm yết danh sách những người ứng cử *(Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/4/2021 đến ngày 13/5/2021)*;

 - Kiểm tra, giám sát việc vận động bầu cử thông qua phương tiện thông tin đại chúng *(Thời gian thực hiện: Từ ngày 29/4/2021 đến 07 giờ ngày 22/5/2021)*;

 - Kiểm tra việc vận động bầu cử thông qua hội nghị tiếp xúc cử tri *(Thời gian thực hiện: Từ ngày 29/4/2021 đến 07 giờ ngày 22/5/2021)*;

 *-* Giám sát công tác tuyên truyền về bầu cử *(Thời gian: Từ khi triển khai, tổ chức bầu cử đến khi kết thúc cuộc bầu cử).*

 Nội dung kiểm tra, giám sát cụ thể thực hiện theo Thông tri số 12/TT-MTTW-BTT 18/01/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Namvề hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiểm tra, giám sát công tácbầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

**2.3. Giám sát đợt 3**

***2.3.1. Thời gian:******Giám sát trong ngày tổ chức bầu cử 23/5/2021***

***2.3.2. Nội dung***

-Kiểm tra, giám sát các nội dung như nội dung đợt 1và đợt 2 (đối với Đoàn)

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương;

 **- Giám sát việc thực hiện Thông tư số 01/TT-BNV, ngày 11/01/2021 của Bộ Nội vụ, Hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đối với các Tổ bầu cử; tập trung các nội dung cụ thể như:**

 + Việc bố trí khu vực bỏ phiếu;

 + Việc tổ chức phân công nhiệm vụ của Tổ bầu cử, hướng dẫn cử tri thực hiện quyền bầu cử;

 + Việc sử dụng Thẻ cử tri (theo mẫu quy định);

 + Việc chấp hành nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín; không bỏ phiếu hộ người khác, thậm chí bỏ cho cả một nhóm người;

 + Việc thực hiện quyền bầu cử đối với những cử tri đang ở cơ sở cách ly phòng chống dịch, cơ sở chữa bệnh cho người nhiễm CoViD, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

 + Việc đóng dấu "Đã bỏ phiếu" của tổ bầu cử vào thẻ cử tri đối với cử tri đã bỏ phiếu bầu;

 + Việc mở hòm phiếu và kiểm phiếu, chứng kiến việc kiểm phiếu;

 + Việc ghi biên bản và kết quả bầu cử...

**3. Giám sát độc lập của cán bộ MTTQ các cấp**

Cán bộ, công chức được Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc các cấp phân công giám sát độc lập tại các tổ bầu cử trong ngày bầu cử (23/5/2021):

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và những nội dung cụ thể ( như nội dung giám sát đợt 3) để thực hiện nhiệm vụ giám sát;

- Phải đeo phù hiệu theo quy định;

- Nắm chắc tình hình diễn ra tại Tổ bầu cử được phân công giám sát;

- Kịp thời kiến nghị đối với Tổ bầu cử tại chỗ và các Tổ chức phụ trách bầu cử có thẩm quyền những vi phạm trong quá trình diễn ra bầu cử;

- Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ thông tin, báo cáo theo quy định;

**4. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Báo cáo của đoàn giám sát theo quy định tại Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Báo cáo theo yêu cầu của Ban chỉ đạo công tác bầu cử, các tổ chức phụ trách bầu cử cùng cấp và cấp trên.

- Báo cáo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên thực hiện theo Thông tri số 12/TT-MTTW-BTT ngày 18/01/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Namvề hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiểm tra, giám sát công tácbầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

 **TÀI LIỆU PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT**

1. Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
2. Luật Tổ chức Quốc hội sửa đổi, bổ sung 2020;
3. Luật tổ chức Chính quyền địa phương sửa đổi, bổ sung năm 2019;
4. [Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-Bau-cu-dai-bieu-Quoc-hoi-va-dai-bieu-Hoi-dong-nhan-dan-2015-282376.aspx);
5. Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 20/6/2020 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026;
6. [Hướng dẫn 13-HD/UBKTTW](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Huong-dan-13-HD-UBKTTW-2020-giai-quyet-to-cao-khieu-nai-ve-bau-cu-dai-bieu-Quoc-hoi-khoa-XV-458891.aspx) ngày 02/12/2020 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp;
7. [Hướng dẫn 36-HD/BTCTW](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Huong-dan-36-HD-BTCTW-2021-cong-tac-nhan-su-dai-bieu-Quoc-hoi-khoa-XV-463115.aspx) ngày 20/01/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;
8. Nghị quyết số 133/2020/QH14 ngày 17/11/2020 về ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026;
9. Nghị quyết số 1185/2021/UBTVQH14, ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội khóa XV;
10. Nghị quyết số 1186/2021/UBTVQH14, ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung.
11. Nghị quyết số 1187/2021/UBTVQH14, ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Hướng dẫnviệc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026;
12. Nghị quyết liên tịch số 09/2021/NQLT/UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn Quy trình hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;
13. [Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-41-NQ-HDBCQG-2021-mau-ho-so-ung-cu-trong-cong-tac-bau-cu-dai-bieu-Quoc-hoi-khoa-XV-463116.aspx)  ngày 18/01/2021 của Hội đồng Bầu cử quốc gia hướng dẫn mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu và các mẫu văn bản sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;
14. Thông tư số 01/ TT - BNV, ngày 11/01/2021 của Bộ Nội vụ, Hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồngnhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;
15. Chỉ thị số 02/CT - TTg ngày 14/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;
16. [Kế hoạch 42/KH-HĐBCQG](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Ke-hoach-42-KH-HDBCQG-2021-trien-khai-cong-tac-bau-cu-dai-bieu-Quoc-hoi-khoa-XV-463114.aspx) ngày 19/01/2021 của Hội đồng Bầu cử quốc gia về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;
17. Thông tri số 12/TTr-MTTW-BTT ngày 18/01/20121 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiểm tra, giám sát công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;
18. [Thông tri 13/TT-MTTW-BTT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tri-13-TT-MTTW-BTT-2021-huong-dan-cong-tac-bau-cu-dai-bieu-Quoc-hoi-khoa-XV-463153.aspx) ngày 19/01/2021 hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

**16 MỐC THỜI GIAN QUAN TRỌNG VỀ BẦU CỬ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Mốc thời gian(chậm nhất)** | **Công việc phải hoàn thành** |
| 1 | Ngày 07/02/2021 (105 ngày trước ngày bầu cử) | Thành lập Ủy ban bầu cử tỉnh, thành phố |
| Thành lập Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã |
| 2 | Ngày 17/02/2021 (95 ngày trước ngày bầu cử) | Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất |
| 3 | Khoảng ngày 22/02/2021 đến ngày 27/02/2021 (85 - 90 ngày trước ngày bầu cử) | Địa phương gửi dự kiến danh sách đơn vị bầu cử ở địa phương mình về Hội đồng bầu cử quốc gia |
| 4 | Ngày 04/3/2021 (80 ngày trước ngày bầu cử) | Công bố số đơn vị bầu cử; danh sách các đơn vị bầu cử; số lượng đại biểu Quốc hội dự kiến được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử |
| Công bố số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh, huyện, xã; danh sách các đơn vị bầu cử; số lượng đại biểu dự kiến được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử |
| 5 | Ngày 14/3/2021 (70 ngày trước ngày bầu cử) | Thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội |
| Thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, huyện, xã |
| 6 | 17 giờ ngày 14/3/2021(70 ngày trước ngày bầu cử) | Kết thúc việc tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử |
| 7 | Ngày 19/3/2021(65 ngày trước ngày bầu cử) | Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 |
| 8 | Ngày 03/4/2021 (50 ngày trước ngày bầu cử) | Thành lập Tổ bầu cử |
| 9 | Ngày 13/4/2021 (40 ngày trước ngày bầu cử) | Niêm yết danh sách cử tri |
| 10 | Ngày 18/4/2021 (35 ngày trước ngày bầu cử) | Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 |
| 11 | Ngày 28/4/2021(25 ngày trước ngày bầu cử) | Công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp |
| 12 | Ngày 13/5/2021(10 ngày trước ngày bầu cử) | Ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử |
| 13 | Ngày 22/5/2021(trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ) | Kết thúc vận động bầu cử |
| 14 | Ngày **23/5/2021** | Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 |
| 15 | Ngày 02/6/2021(10 ngày sau ngày bầu cử) | Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh, huyện, xã |
| 16 | Ngày 12/6/2021 (20 ngày sau ngày bầu cử) | Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội |

**MẪU VĂN BẢN KIẾN NGHỊ**

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN TRUNG ƯƠNGMẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM**ĐOÀN GIÁM SÁT**Số: /KN-MTTW- ĐGS | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

***Kính gửi:*** .......................................................................................................

Ngày......tháng.......năm 2021, Đoàn Kiểm tra, giám sát công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiến hành giám sát tại: ...................................................................................................................................

Trong quá trình giám sát, Đoàn Kiểm tra, giám sát phát hiện:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 Căn cứ những quy định pháp luật về bầu cử, Đoàn kiểm tra, giám sát kiến nghị:

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ Đề nghị: ...........................................................................................thực hiện những kiến nghị nêu trên của Đoàn và báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản gửi cho Đoàn giám sát *(Theo địa chỉ Ban Dân chủ - Pháp luật cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, số 46, Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội).*

***Trân trọng!***

|  |  |
| --- | --- |
|  | TM ĐOÀN GIÁM SÁT**TRƯỞNG ĐOÀN****Ngô Sách Thực**Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ươngMặt trận Tổ quốc Việt |

**MẪU THẺ GIÁM SÁT BẦU CỬ**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN****TỔ QUỐC VIỆT NAM** |
| ẢNH (3X4) | **GIÁM SÁT BẦU CỬ****Nguyễn Văn A****Ban/Đơn vị:........****Chức vụ:............****MS:...................** |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC****VIỆT NAM CẤP TỈNH (HUYỆN)** |
| ẢNH (3X4) | **GIÁM SÁT BẦU CỬ****Nguyễn Văn A****Ban/Đơn vị:........****Chức vụ:............****MS:...................** |



